TAND HUYỆN THAN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2023/HSST
Ngày 05/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Trung Phước.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Hoàng Thi Luyến**; bà **Nguyễn Thị Như.**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông **Nguyễn Duy Thế** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa*:**

Ông: **Tòng Văn T** - Kiểm sát viên.

Ngày 05/9/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 129/2023/TLST-HS ngày 28/7/2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2023/QĐXXST-HS ngày 25/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HOÀNG VĂN C**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/01/1993, tại huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: không; Con ông Hoàng Văn C, sinh năm 1971 và bà Lò Thị L, sinh năm 1972 (đã chết); Gia đình bị cáo có 05 anh, em (một người đã chết), còn lại 04 người; bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo có vợ là Lò Thị S, sinh năm 1992, và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/4/2023, tạm giam từ ngày 23/4/2023, tại Nhà tạm giữ Công an huyện T cho đến nay (có mặt).

Người làm chứng: Lò Văn T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 14/4/2023, Hoàng Văn C điều khiển xe mô tô của gia đình chở Lò Văn Tđi bốc sắn thuê tại bản N, xã C , huyện M , tỉnh Sơn La.

Sau khi làm thuê xong khoảng 13 giờ cùng ngày, C chở T đi về. Khi về đến khu vực gần nhà máy thuỷ điện H , thuộc bản N , xã C , huyện M , tỉnh Sơn La thì C dừng xe. C bảo T đứng trông xe còn C một mình đi tìm mua Heroine sử dụng và bán kiếm lời nhưng không nói cho T biết. Thuận đứng ở vị trí dựng xe chờ, C đi bộ vào trong bản N , xã C , huyện M, tỉnh Sơn La gặp và mua được từ một người đàn ông không rõ lai lịch 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng. Sau đó, C nhét gói Heroine vào trong hậu môn của mình rồi đi bộ ra chỗ T đang đứng đợi, điều khiển xe mô tô chở T đi về. Đến hồi 14 giờ 50 phút ngày 14/4/2023, khi C và T về đến bản H, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu thì gặp tổ Công tác Công an huyện T dừng xe kiểm tra. Lúc này, Hoàng Văn C đã khai nhận với lực lượng Công an đang cất giấu Heroine trong hậu môn của mình. Tổ công tác Công an huyện đã đưa C về trạm y tế xã T, huyện T tiến hành lấy gói Heroine trong hậu môn của Hoàng Văn C ra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ của Hoàng Văn C 01 gói Heroine và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave RSX, màu sơn đen – đỏ, biển kiểm soát 25T1-104.66.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn C còn khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Đầu tháng 4/2023, tại bản N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, Hoàng Văn C mua từ một người đàn ông không rõ lai lịch 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng, mục đích để bán. Sau đó, C mang gói Heroine về nhà tại bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Đến khoảng 10 giờ ngày hôm sau, khi C đang ở nhà mình thì có Lò Văn T, sinh năm 1995, trú tại bản N, xã T, huyện T đến nhà gặp C hỏi mua Heroine để sử dụng. C đã bán gói Heroine cho T lấy 100.000 đồng. T mang về sử dụng hết bằng hình thức hít.

Đến buổi chiều ngày 11/4/2023, Hoàng Văn C tiếp tục đi sang bản N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La mua 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng của một người đàn ông không rõ lai lịch. Sau đó, C mang gói Heroine về nhà tại bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Đến khoảng 11 giờ ngày 12/4/2023, Lò Văn T tiếp tục đến nhà gặp C hỏi mua Heroine sử dụng. C đã bán gói Heroine mua được cho T với giá 100.000 đồng, T đưa trước cho C 60.000 đồng, còn nợ lại 40.000 đồng. T mang Heroine về nhà sử dụng hết bằng hình thức hít.

Tại kết luận giám định số 57 ngày 14/4/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Công an huyện T và Kết luận giám định số 474/KL-KTHS ngày 18/4/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn C có khối lượng 0,17 gam; là ma túy, loại: Heroine (Heroin)"*.

Vật chứng của vụ án gồm: 0,17 gam Heroine thu giữ của Hoàng Văn C, đã gửi giám định hết; 11 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave RSX, màu sơn đen – đỏ, biển kiểm soát 25T1-104.66. Các vật chứng còn lại hiện đang được bảo quản theo quy định.

Cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 28/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , truy tố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251/Bộ luật hình sự.

Quá trình điều, tra truy tố, bị cáo Hoàng Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của ngừi làm chứng Lò Văn T , phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian và địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T , trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 khoản 5 Điều 251; Điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51; Điều 38/Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Hoàng Văn C mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47/Bộ luật hình sự, Điều 106/Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu 11 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu để tiêu hủy. Tịch thu 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave RSX, màu sơn đen – đỏ, biển kiểm soát 25T1-104.66 của Hoàng Văn C, truy thu số tiền 160.000 đồng bị cáo bán trái phép chất ma túy mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với vụ án theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42/Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội và cấu thành tội phạm: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 4/2023, đến ngày 12/4/2023, tại bản N , xã C , huyện M , tỉnh Sơn La, Hoàng Văn C đã hai lần mua trái phép 02 gói Heroine của một người không rõ lai lịch với tổng số tiền 100.000 đồng. Sau đó, C mang Heroine về nhà tại bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai

Châu. Tại đây, Hoàng Văn C đã hai lần bán trái phép mỗi lần 01 gói Heroine cho Lò Văn T lấy tổng số tiền 160.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ ngày 14/4/2023, tại bản N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, Hoàng Văn C tiếp tục mua trái phép 01 gói Heroine từ một người không rõ lai lịch, mục đích mang về để bán. Đến 14 giờ 50 phút cùng ngày, Hoàng Văn C về đến bản H, xã T, huyện T thì bị Công an huyện T phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,17 gam. Hành vi bị cáo Hoàng Văn C thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251/Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Hoàng Văn C là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Ma tuý đang là nỗi nhức nhối trong đời sống xã hội, và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó mọi hành vi phạm tội liên quan tới ma tuý cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về mục đích phạm tội của bị cáo: Bị cáo Hoàng Văn C là đối tượng nghiện chất ma túy, việc mua trái phép chất ma túy ngoài việc phục vụ nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân, bị cáo còn bán lại cho các đối tượng nghiện chất ma túy khác để thu lợi bất chính.

[5]. Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hoàng Văn C được sinh ra trong gia đình lao động, mặc dù có tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu khó tu dưỡng rèn luyện, làm ăn chân chính. Để có tiền tiêu sài cá nhân và có ma túy phục vụ nhu cầu bất hợp pháp của mình bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần. Như vậy nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố hành vi phạm tội và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ cần được chấp nhận. Cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, cai nghiện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về những hành vi phạm tội của mình, bị cáo tự khai ra hai lần bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn T, thuộc trường hợp *"người phạm tội tự thú"*. Bên cạnh đó, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa phương có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, khả năng nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế, vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Hoàng Văn C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52/Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng: Đối với 0,17 gam Heroine đã gửi toàn bộ làm mẫu vật giám định, không hoàn lại mẫu vật nên HĐXX không xem xét, 11 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave RSX, màu sơn đen – đỏ, biển kiểm soát 25T1-104.66 thu giữ khi bắt Hoàng Văn C, là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 160.000 đồng bị cáo có được từ việc bán trái phép chất ma túy, đã tiêu sài hết, là tài sản có được từ việc phạm tội nên cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7]. Một số vấn đề liên quan trong vụ án:

Về nguồn gốc Heroine, bị cáo Hoàng Văn C khai mua của những người không rõ lai lịch tại bản N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La nên không có căn cứ để xác minh, điều tra, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn T, Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ. Việc Lò Văn T đi cùng Hoàng Văn C sang bản N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La làm thuê vào ngày 14/4/2023. Sau đó, Hoàng Văn C mua Heroine mang về thì bị phát hiện, bắt giữ. Quá trình điều tra xác định Lò Văn T không biết Hoàng Văn C mua, tàng trữ Heroine nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Lò Văn T là có căn cứ.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9]. Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 2 khoản 5 Điều 251; Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47, điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333/Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23/Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu 11 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu để tiêu hủy; Tịch thu, hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave RSX, màu sơn đen – đỏ, biển kiểm soát 25T1-104.66 của Hoàng Văn C để hóa giá, sung vào ngân sách Nhà nước; truy thu 160.000[đ] (một trăm sáu mươi nghìn đồng) của Hoàng Văn C để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các vật chứng nêu trên đang được bảo quản, lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/8/2023 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp Lai Châu;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện T;
- Nhà TG – CA huyện T;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đoàn Trung Phước